

Số: 13/2026/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 01/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị Hoài T** sinh năm 2004;

- Bị đơn: Anh **Ma Thế T1** sinh năm 1996;

Cùng địa chỉ: thôn T, xã Y, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81, 82, 83, 107, 110, 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Hoài T và anh Ma Thế T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Vũ Thị Hoài T và bị đơn anh Ma Thế T1 thuận tình ly hôn.

*Về con chung: Giao con chung tên là Ma Thế S sinh ngày 19/10/2022, con chung khỏe mạnh và phát triển bình thường cho anh Ma Thế T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Vũ Thị Hoài T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên là Ma Thế S sinh ngày 19/10/2022 định kỳ mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng), thời hạn cấp dưỡng nuôi con chung tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Việc thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

*Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí: Chị Vũ Thị Hoài T tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) và chị Vũ Thị Hoài T phải chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí không có giá ngạch đối với phần cấp dưỡng định kỳ để sung công quỹ Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: 0000034, ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. Chị Vũ Thị Hoài T đã nộp đủ án phí.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02b);
- VKSND khu vực 7 (02b);
- Phòng THADS khu vực 7 - Thái Nguyên (01b);
- TAND tỉnh + Biên bản ghi nhận (01b);
- UBND xã Y, tỉnh Thái Nguyên (Nơi ĐKKH 01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu Vp.

THẨM PHÁN

Tạ Văn Tư